

Số: 03/2023/QĐST-DS

CL, ngày 11 tháng 01 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 232/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hà Tấn P - sinh năm 1982; địa chỉ: ấp SL, xã SD, huyện CL, tỉnh BT.

Bị đơn: Ông Trần Văn Triều E - sinh năm 1976; địa chỉ: ấp PH, xã VB, huyện CL, tỉnh BT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn Triều E đồng ý có nghĩa vụ trả cho ông Hà Tấn P số tiền gốc và lãi là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 2.5% là: 200.000.000đ x 2,5% = 5.000.000đồng.

Ông Hà Tấn P tự nguyện chịu 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền mà ông P đã nộp tạm ứng án phí 5.850.000đồng theo biên lai số theo biên lai số 0001507 ngày 12/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL. Hoàn trả lại cho ông Hà Tấn P số tiền 3.350.000đ (ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Trần Văn Triều E đồng ý tự nguyện chịu 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

PHẠM THỊ KIM HÀ